

Số: 1174/2023/QĐST-DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 237/2023/TLST – DS ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc: “Tranh hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn H, sinh năm 1979

Địa chỉ thường trú: Số nhà X, đường Y, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: Số nhà A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Phạm T, sinh năm 1989

Địa chỉ: số nhà Z, Phường O, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn:

- Ông Nguyễn L, sinh năm 1962

Địa chỉ thường trú: số M, phường X, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: Số nhà T, phường P, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Phan H, sinh năm 1980

Địa chỉ thường trú: Số nhà I, phường T, quận C, tỉnh H

Địa chỉ liên hệ: Số nhà T, phường P, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số nhà L, phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: Số nhà A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn T:

Ông Phạm T, sinh năm 1989

Địa chỉ: số nhà Z, Phường O, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn L và bà Phan H có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn H một lần số tiền là 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng). Thời hạn trả tiền là ngày 13 tháng 7 năm 2023.

Trong trường hợp ông Nguyễn L và bà Phan H chậm trả tiền thì còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất 20%/năm tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng).

Ông Nguyễn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 16.500.000 đồng (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Hùng đã nộp là 33.400.274 đồng (ba mươi ba triệu bốn trăm nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2022/0007896 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, trả lại cho ông Nguyễn H số tiền 16.900.274 đồng (mười sáu triệu chín trăm nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng) tiền tạm ứng án phí còn dư.

Ông Nguyễn L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.250.000 đồng (tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng ông Nguyễn L được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Phan H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.250.000 đồng (tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền